

Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 17 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 0x/2023/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1991; địa chỉ: tổ 5, khu phố 3, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

- Ông Trương Phú Đ, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp D, xã B, huyện T, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: tổ 5, khu phố 3, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Trương Phú Đ chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Dương và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số xx, quyển số 01/2014 ngày 13/5/2014. Quá trình chung sống có hai người con chung tên Trương Nguyễn Gia H1, sinh ngày 02/12/2015 và Trương Nguyễn Minh K, sinh ngày 29/7/2017. Ngày 28/12/2022, ông bà có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, ông bà đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Trương Phú Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung tên Trương Nguyễn Gia H1, sinh ngày 02/12/2015 và Trương Nguyễn Minh K, sinh năm 29/7/2017 cho bà Nguyễn Thị Kim H nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Trương Phú Đ đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trương Phú Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu tranh chấp nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Phú Đ và bà Nguyễn Thị Kim H phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/000xxxx ngày 11/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- CCTHADS thị xã Tân Uyên;
- UBND xã B, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Thâm

